

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂY HỒ - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212, Điều 213 và khoản 2 Điều 149 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số: 67/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 3 năm 2021 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân gia đình:

Người yêu cầu: Chị Nguyễn Thị Ánh T – sinh năm: 1987;

HKTT: Số XX HHT, phường TK, quận TH, thành phố H

Trú tại: Số X5, ngách XX đường TP, phường TP, quận BTL, thành phố H

Người yêu cầu: Anh Vũ Tuấn A – sinh năm: 1986;

HKTT, trú tại: Số XX HHT, phường TK, quận TH, thành phố H

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Ánh T và anh Vũ Tuấn A kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu trước và đăng ký kết hôn ngày 11/6/2015 tại UBND phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Đây là hôn nhân hợp pháp. Nay, anh chị thống nhất thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Vũ Tuấn A và chị Nguyễn Thị Ánh T xác nhận trong thời kì hôn nhân anh chị có 01 con chung là Vũ Minh D – sinh ngày 02/9/2015. Khi ly hôn, anh, chị thỏa thuận: chị T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Vũ Minh D; anh Tuấn A cấp dưỡng nuôi cháu Vũ Minh D 5.000.000đ/tháng, kể từ tháng 4/2021 cho đến khi cháu Vũ Minh D trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác. Anh Tuấn A có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung, vay nợ (nếu có): Anh Vũ Tuấn A và chị Nguyễn Thị Ánh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Ánh T tự nguyện nộp 300.000đ lệ phí giải quyết việc ly hôn.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 25 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Ánh T và anh Vũ Tuấn A.

[2] Về con chung: Chị T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu Vũ Minh D – sinh ngày 02/9/2015; anh Tuấn A cấp dưỡng nuôi cháu Vũ Minh D 5.000.000đ/tháng, kể từ tháng 4/2021 cho đến khi cháu Vũ Minh D trưởng thành

hoặc có sự thay đổi khác. Anh Tuấn A có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

[3] Về tài sản chung, vay nợ (nếu có): Anh Vũ Tuấn A và chị Nguyễn Thị Ánh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí: Chị Nguyễn Thị Ánh T tự nguyện nộp 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp 300.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 4383 ngày 12 tháng 3 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Tây Hồ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Tây Hồ;
- CCTHADS quận Tây Hồ;
- UBND phường Yên Phụ, quận Tây Hồ, Thành phố Hà Nội (số ĐKKH: 60/2015, quyền số 01/2015, ngày 11/6/2015);
- Các đương sự
- Lưu HS/VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Giang